



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ

Kính gửi: Chính phủ.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020; căn cứ khoản 2 Điều 16 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ. Bộ Quốc phòng xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Thi hành Luật Dân quân tự vệ năm 2019, ngày 30/6/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ. Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định: “*Định mức hưởng chế độ, chính sách của Dân quân tự vệ quy định tại Điều 7, 8, 11, 12, 13 và Điều 15 của Nghị định này được điều chỉnh trong trường hợp Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở hoặc mức tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang*”.

Ngày 11/11/2022, tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV đã ban hành Nghị quyết số 69/2022/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Ngày 14/5/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 24/2023/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, Nghị định quy định: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 thực hiện tăng mức lương cơ sở lên mức 1.800.000 đồng/tháng.

2. Cơ sở thực tiễn

Thứ nhất, sau gần 3 năm thực hiện Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ

về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân quân tự vệ đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu và hoạt động phối hợp của lực lượng Dân quân tự vệ (DQTV), được cấp ủy, chính quyền địa phương đánh giá cao. Tuy nhiên, một số quy định về chế độ, chính sách đối với DQTV trong Nghị định số 72/2020/NĐ-CP đã bộc lộ một số vướng mắc, bất cập như sau:

(1) Mức hưởng các chế độ, chính sách tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định bằng mức tiền cụ thể tính theo hệ số nhân với mức lương cơ sở (1.490.000 đồng) quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Trong khi đó, theo quy định của Nghị định số 24/2023/NĐ-CP, từ ngày 01/7/2023 mức lương cơ sở tăng lên 1.800.000 đồng. Vì vậy định mức hưởng phụ cấp, trợ cấp và một số chế độ, chính sách cho DQTV cần phải điều chỉnh cho phù hợp.

(2) Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định mức tối thiểu trợ cấp ngày công lao động cho dân quân là 119.200đ (bằng mức lương cơ sở 1.490.000đ nhân với hệ số 0,08); mức hưởng cao hơn do HĐND cấp tỉnh quyết định. Thực tế hiện nay địa phương bảo đảm từ 119.200đ đến 250.000đ/người/ngày. Trong khi đó mặt bằng thu nhập ngày công lao động phổ thông của địa phương khoảng từ 250.000đ đến 350.000đ/người/ngày. Mặt khác, mức trợ cấp đối với gia đình và phụ cấp quân hàm hạ sĩ quan, binh sĩ (HSQBS) dự bị động viên khi được tập trung làm nhiệm vụ từ 262.000đ đến 280.100đ/người/ngày (tùy thuộc vào cấp bậc, quân hàm của HSQBS dự bị)¹.

Như vậy, mức trợ cấp ngày công lao động của dân quân đều thấp hơn so với mặt bằng thu nhập ngày công lao động phổ thông của địa phương và mức trợ cấp đối với gia đình quân nhân dự bị động viên khi huy động huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.

(3) Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng: (i) Phụ cấp hàng tháng theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; (ii) Phụ cấp chức vụ; (iii) Phụ cấp đặc thù quốc phòng quân sự; (iiii) Phụ cấp thâm niên. Tổng mức hưởng khoảng gần 3.000.000đ/tháng² là còn thấp, không bảo đảm cuộc sống, dẫn đến tình trạng nhiều đồng chí đã xin thôi công tác (tính đến tháng 12/2022, toàn quốc có 498 đồng chí Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã đã thôi công tác).

¹ QNDB cấp bậc quân hàm binh nhì: (Trợ cấp gia đình 240.000đ/ngày) + (Phụ cấp quân hàm 596.000đ/26 ngày) = 262.000đ/ngày. QNDB có cấp bậc quân hàm thượng sĩ: (Trợ cấp gia đình 240.000đ/ngày) + (Phụ cấp quân hàm 1.043.000đ/26 ngày) = 280.100đ/ngày.

² (1) Phụ cấp hàng tháng: 1.702.857đ đối với xã loại 1; 1.701.083đ đối với xã loại 2; 1.698.600đ đối với xã loại 3; (2) Phụ cấp chức vụ: 327.800đ; (3) Phụ cấp đặc thù QPQS: (1.698.600đ + 327.800đ) x 50% = 1.013.200đ; (4) Phụ cấp thâm niên (từ năm thứ 5 trở đi). Tổng mức hưởng tối thiểu hàng tháng của Phó CHT Ban CHQS đối với cấp xã loại 3 là 3.039.600đ (chưa tính phụ cấp thâm niên).

(4) Về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của dân quân thường trực (DQTT): Tại Điều c khoản 1 Điều 34 Luật Dân quân tự vệ và khoản 4 Điều 12 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định DQTT là đối tượng được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế như hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đang tại ngũ; kinh phí mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho DQTT do địa phương bảo đảm.

Tuy nhiên, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP chưa quy định cụ thể thời gian, mức đóng, mức hưởng, cơ quan có trách nhiệm bảo đảm kinh phí đóng BHXH, BHYT; chưa quy định mã định danh, mã quyền lợi cấp thẻ BHYT, chưa quy định thân nhân của DQTT được hưởng BHYT như thân nhân của HSQBS quân đội tại ngũ là chưa thống nhất, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

(5) Luật Quốc phòng và Luật Dân quân tự vệ quy định: DQTV là thành phần của lực lượng vũ trang nhân dân. Do đó, hoạt động của lực lượng DQTV có tính chất đặc thù quốc phòng quân sự. Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định mức hưởng trợ cấp ngày công lao động cho dân quân khi thực hiện các nhiệm vụ là như nhau (trừ làm nhiệm vụ trên biển).

Thực tế thời gian qua, DQTV đã thực hiện nhiệm vụ trực tiếp tham gia chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn; phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở những khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao; cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự cố thảm họa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng. Đây là những nhiệm vụ có yêu cầu cao, tính chất phức tạp, phải huy động kịp thời, hoạt động không kể ngày, đêm trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, điều kiện môi trường khắc nghiệt, nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của DQTV. Trong khi đó mức hưởng chế độ, chính sách của dân quân khi thực hiện những nhiệm vụ này cũng bằng mức hưởng khi làm nhiệm vụ bình thường, tính chất, điều kiện, môi trường bình thường là không phù hợp.

(6) Về kinh phí đào tạo CHT Ban CHQS cấp xã ngành quân sự cơ sở: Tại Khoản 5 Điều 37 Luật Dân quân tự vệ quy định nhiệm vụ chi của Bộ Quốc phòng: “*Đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở*”. Hiện nay kinh phí đào tạo do cả ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương bảo đảm theo Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 25/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo cán bộ quân sự Ban CHQS xã, phường, thị trấn trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Các địa phương thực hiện theo phương thức ký kết hợp đồng đào tạo ngành quân sự cơ sở với Trường Sĩ quan Lục quân 1, Trường Sĩ quan Lục quân 2 và Trường quân sự các quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; dẫn đến tình trạng việc bảo đảm kinh phí đào tạo thiếu thống nhất giữa các địa phương; nhiều địa phương không đủ khả năng ngân sách thanh lý hợp đồng đào tạo. Nghị định số 72/2020/NĐ-CP của Chính phủ chưa quy định cụ thể trách nhiệm bảo đảm ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương trong đào tạo Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã ngành quân sự cơ sở, gây khó khăn cho các địa

phương khi xác định nội dung, bảo đảm kinh phí đào tạo.

Thứ hai, năm 2022, Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Chính phủ và 63 địa phương trên phạm vi toàn quốc tổ chức tổng kết, hội thảo thực hiện chế độ, chính sách đối với DQTV. Qua tổng kết, hội thảo, các địa phương đều thống nhất đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP để nâng mức hưởng một số chế độ, chính sách của DQTV đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng quân sự trong tình hình mới.

Từ những vấn đề nêu trên, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích

Điều chỉnh mức hưởng một số chế độ, chính sách đối với DQTV phù hợp với mức lương cơ sở mới; chế độ, chính sách cho DQTV khi thực hiện nhiệm vụ trực tiếp chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn; phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở khu vực nguy cơ lây nhiễm cao; cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự cố thảm họa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng; thống nhất thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho DQTT và trách nhiệm bảo đảm kinh phí đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở, nhằm khắc phục những vướng mắc, bất cập, nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng SSCĐ và hoạt động phối hợp của lực lượng DQTV, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Thể chế đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng, đúng quy định của Luật Dân quân tự vệ, thống nhất với hệ thống pháp luật;
- Tháo gỡ vướng mắc, bất cập; bổ sung quy định mới phù hợp với thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng quân sự ở địa phương, cơ quan, tổ chức;
- Bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch; tiếp thu tối đa những ý kiến hợp lý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình soạn thảo.

III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO

- Bộ Quốc phòng thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản QPPL, thành lập Ban Soạn thảo Nghị định có sự tham gia của các Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế; Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Văn phòng Chính phủ;

- Tiến hành rà soát các văn bản QPPL, nghiên cứu thông tin, tư liệu liên quan; tổ chức tổng kết và hội thảo thực hiện chế độ, chính sách đối với DQTV trên phạm vi toàn quốc; tổ chức 08 cuộc hội thảo với các cơ quan chức năng thuộc các bộ, ngành, địa phương; xin ý kiến Ban, bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, một số cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính

phủ và Bộ Quốc phòng đề xin ý kiến nhân dân.

- Ngày...../...../2023, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số/BCTĐ-BTP dự thảo Nghị định. Bộ Quốc phòng đã nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, địa phương và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, chỉnh lý, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm 3 điều; trong đó:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ

- Điều 2. Hiệu lực thi hành;

- Điều 3. Trách nhiệm thi hành.

2. Nội dung

Dự thảo Nghị định sửa đổi 07 điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP (khoản 1 Điều 7; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 8; khoản 3 Điều 10; điểm a, điểm b khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 11; khoản 2, khoản 4 Điều 12; khoản 2 Điều 13; điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 15; bổ sung 01 điều (Điều 15a). Nội dung chính sửa đổi, bổ sung như sau:

2.1. Sửa đổi mức hưởng các chế độ, chính sách cho DQTV theo hướng bằng hệ số nhân với mức lương cơ sở (1.800.000đ), để Nghị định có tính ổn định khi Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở.

2.2. Điều chỉnh mức hưởng phụ cấp, trợ cấp cho DQTV theo hướng tăng lên 20,8% để tương thích với mức tăng lương cơ sở. Cụ thể như sau:

- Tăng mức phụ cấp của 08 nhóm chức vụ chỉ huy DQTV (khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định)³;

- Tăng mức phụ cấp tối thiểu hàng tháng của Thôn đội trưởng (điểm c khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định);

- Tăng mức trợ cấp một lần cho DQTT khi được công nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trong thời bình (khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định);

- Tăng mức hưởng cho DQTV không tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động (điểm a khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định);

- Tăng mức trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí trong trường hợp bị tai nạn

³ (1) CHT, Chính trị viên Ban CHQS cấp xã, Ban CHQS cơ quan, tổ chức; (2) Phó CHT, Chính trị viên phó Ban CHQS cấp xã; Ban CHQS cơ quan, tổ chức; Tiểu đoàn trưởng, Chính trị viên tiểu đoàn; Hải đoàn trưởng, Chính trị viên hải đoàn; Hải đội trưởng, Chính trị viên hải đội DQTT; Đại đội trưởng, Chính trị viên đại đội DQTV cơ động; (3) Phó Tiểu đoàn trưởng, Chính trị viên phó tiểu đoàn; Phó Hải đoàn trưởng, Chính trị viên phó hải đoàn; Phó Hải đội trưởng, Chính trị viên phó hải đội DQTT; Phó Đại đội trưởng, Chính trị viên phó đại đội DQTV cơ động; (4) Đại đội trưởng, Chính trị viên đại đội; Hải đội trưởng, Chính trị viên hải đội; Trung đội trưởng dân quân cơ động, Trung đội trưởng DQTT; (5) Thôn đội trưởng; (6) Phó Đại đội trưởng, Chính trị viên phó đại đội; Phó Hải đội trưởng, Chính trị viên phó hải đội; (7) Trung đội trưởng; Tiểu đội trưởng DQTT; (8) Tiểu đội trưởng, Thuyền trưởng, Khẩu đội trưởng.

dẫn đến chết (điểm b khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định);

- Tăng mức trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí trong trường hợp bị ốm đau dẫn đến chết (điểm c khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định).

2.3. Điều chỉnh, bổ sung định mức trợ cấp ngày công lao động cho dân quân khi thực hiện nhiệm vụ

- Mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân, trừ dân quân biển (điểm a khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định):

+ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP chỉ quy định một mức tối thiểu trợ cấp ngày công lao động cho dân quân (119.200đ), còn mức cao hơn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định; thực tế hiện nay, có 42/63 địa phương (đạt 66,7%) bảo đảm cao hơn mức tối thiểu (từ 120.000đ đến 250.000đ/ngày), 21/63 địa phương (đạt 33,3%) bảo đảm bằng mức tối thiểu (119.200đ/ngày); trong khi đó, mặt bằng mức thu nhập ngày công lao động bình quân của từng địa phương hiện nay khoảng từ 250.000đ đến 350.000đ/người/ngày. Như vậy, mức hưởng trợ cấp ngày công lao động hiện nay của dân quân khi làm nhiệm vụ 119.200đ/ngày là còn thấp so với mặt bằng thu nhập ngày công lao động của địa phương.

Để phù hợp với thực tế, dự thảo Nghị định theo hướng quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho dân quân không thấp hơn 0,14 mức lương cơ sở (252.000đ) để tương đương với mức trợ cấp đối với gia đình quân nhân dự bị động viên khi huy động huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu... quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 79/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên và phù với mức thu nhập ngày công lao động của địa phương.

+ Căn cứ 07 nhiệm vụ của DQTV quy định tại Điều 5 Luật Dân quân tự vệ và thực tiễn hoạt động SSCĐ, hoạt động phối hợp của DQTV trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố, dịch bệnh; dự thảo Nghị định bổ sung quy định 03 nhiệm vụ được hưởng định mức trợ cấp ngày công lao động cao hơn gồm:

(1) Dân quân khi thực hiện nhiệm vụ chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn;

(2) Phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở khu vực nguy cơ lây nhiễm cao;

(3) Cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự cố thảm họa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Mức hưởng trợ cấp ngày công lao động do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định và được hưởng thêm không thấp hơn 50% mức trợ cấp ngày công lao động hiện hưởng.

- Mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân biển: Điểm c, điểm d khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng:

+ Khi làm nhiệm vụ, trừ nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hải đảo, vùng biên: Mức trợ cấp ngày công lao động như các lực lượng dân quân khác (hệ số 0,14 mức lương cơ sở bằng 252.000đ/người/ngày), vì dân quân biển khi làm nhiệm vụ

vụ được hưởng tiền ăn cao hơn, được hưởng phụ cấp đặc thù đi biển.

+ Khi làm nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hải đảo, vùng biển: Mức trợ cấp ngày công lao động mỗi người mỗi ngày bằng hệ số 0,25 mức lương cơ sở (bằng 450.000 đồng, tăng 20,8%);

2.4. Về tiền ăn

- Bổ sung quy định tiền ăn cho Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã (điểm b khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định):

Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, chỉ được hưởng phụ cấp (không được hưởng lương); là chức danh trong hệ thống chỉ huy DQTV, thường xuyên trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực tiếp triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng quân sự, chỉ đạo, chỉ huy đơn vị DQTV làm nhiệm vụ, nhưng một số địa phương chưa bảo đảm tiền ăn cho Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã như cán bộ, chiến sĩ đơn vị dân quân. Nguyên nhân, do Nghị định 72/2020/NĐ-CP chưa quy định cụ thể nên thực hiện chưa thống nhất trên phạm vi toàn quốc. Do đó, việc bổ sung quy định này là cần thiết để giảm bớt khó khăn, khắc phục tình trạng thôi việc của Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã và thực hiện thống nhất. Dự thảo Nghị định quy định theo hướng: Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã trong thời gian trực sẵn sàng chiến đấu và chỉ huy đơn vị dân quân làm nhiệm vụ được hỗ trợ tiền ăn mỗi ngày bằng 50% mức tiền ăn cơ bản một ngày của Hạ sĩ quan binh sĩ bộ binh tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam (32.500đ/người/ngày).

- Bổ sung tiền ăn thêm các ngày lễ, tết cho dân quân để tương thích với hạ sĩ quan binh sĩ bộ binh tại ngũ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam (điểm b khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định)

2.5. Điều chỉnh, bổ sung quy định bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho DQTT (khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định):

- Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 34 Luật Dân quân tự vệ, để tương thích với pháp luật về nghĩa vụ quân sự, dự thảo Nghị định bổ sung quy định đối tượng là thân nhân của DQTT được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, gồm: Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc bố, mẹ chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp từ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi; con đẻ, con nuôi hợp pháp từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học phổ thông theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm y tế. Kinh phí do địa phương bảo đảm;

- Để khắc phục những vướng mắc, bất cập và triển khai thực hiện thống nhất, dự thảo Nghị định quy định theo hướng:

+ Quy định thời gian, mức đóng, mức hưởng BHXH, BHYT; mã định danh, mã quyền lợi BHYT cho DQTT và thân nhân của DQTT;

+ Quy định địa phương có trách nhiệm bảo đảm kinh phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho DQTT, thân nhân của DQTT.

2.6. Bổ sung quy định trách nhiệm bảo đảm kinh phí đào tạo Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã (khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định)

Căn cứ vào khoản 5 Điều 37 Luật Dân quân tự vệ; để phân định rõ trách

nhệm bảo đảm kinh phí đào tạo đào tạo CHT Ban CHQS cấp xã ngành quân sự cơ sở giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương; dự thảo quy định theo hướng:

- Ngân sách Trung ương bảo đảm đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp ngành quân sự cơ sở; nội dung, định mức bảo đảm như đối với học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy binh chủng hợp thành cấp phân đội.

- Ngân sách địa phương bảo đảm tiền lương, phụ cấp, tiền tàu xe đi, về, trang phục cho học viên là Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, các chức vụ chỉ đơn vị và chiến sĩ Dân quân tự vệ được tuyển chọn đào tạo ngành quân sự cơ sở.

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo nhu cầu đào tạo, Bộ Quốc phòng thẩm định chỉ tiêu, lập kinh phí đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, tổng hợp vào dự toán ngân sách của Bộ Quốc phòng để Bộ Tài chính báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách đào tạo.

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ, Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo rà soát các văn bản QPPL có liên quan đến dự thảo Nghị định; (5) Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức; (6) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, LĐTĐ&XH;
- Văn phòng BQP, Văn phòng BTTM;
- Lưu: VT, Cục DQTV, VPC. Ti10.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Phan Văn Giang